

Bản án số: 136/2024/HSST
Ngày 17 - 10 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN, TỈNH HÀ NAM

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tươi.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Liên và ông Ngô Quốc Vũ.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Khánh Vy - Thư ký Tòa án Toà án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam** tham gia phiên tòa: Ông Đinh Huy Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 126/2024/TLST - HS ngày 27/9/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 136/2024/QĐXXST – HS ngày 04 tháng 10 năm 2024 đối với:

- **Bị cáo:** **Tổng Thế T** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1972, nơi cư trú: **Thôn C, xã C, huyện N, tỉnh Hải Dương**; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: **12/12**; nghề nghiệp: Lái xe; con ông **Tổng Thế Đ** và bà **Nguyễn Thị T1**; vợ: **Bùi Thị V**, con: 03 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 02/5/1997 Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 26/10/2023 Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 25.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”; tạm giữ, tạm giam: Không; bị cáo đang tại ngoại tại địa phương và áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 11/01/2024 đến nay; có mặt.

- **Bị hại:**

1. Anh **Nguyễn Văn L**, sinh năm 2002 (đã chết), người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1971 và bà **Đinh Thị N**, sinh năm 1975, cùng nơi cư trú: **Tổ dân phố N, phường D, thị xã D, tỉnh Hà Nam**, bà **N** ủy quyền cho ông **H**; vắng mặt;

2. Anh **Nguyễn Anh Q**, sinh ngày 09/7/2006, người đại diện hợp pháp: Ông **Nguyễn Ngọc S**, sinh năm 1982 và bà **Hoàng Thị H1**, sinh năm 1987, cùng nơi cư trú: **Tổ dân phố N, phường D, thị xã D, tỉnh Hà Nam**, bà **H1** ủy quyền cho ông **S**;

vắng mặt;

- Bị đơn dân sự: Công ty cổ phần Đ1, địa chỉ: số G, ngõ B Miếu H, phường D, quận L, thành phố Hải Phòng; đại diện theo pháp luật: Bà Bùi Thị Thanh H2 - Giám đốc; đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Duy H3, sinh năm 1982, nơi ĐKKHKT: Khu B, xóm T, xã X, huyện C, tỉnh Phú Thọ; nơi ở hiện nay: Số nhà D, tổ Đ phường Q, quận H, thành phố Hải Phòng; vắng mặt;

- Người làm chứng: Ông Vũ Văn P, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tổng Thê T có giấy phép lái xe ô tô hạng FC do Sở Giao thông vận tải tỉnh H cấp ngày 03/9/2020 và làm lái xe thuê cho Công ty cổ phần Đ1 có địa chỉ tại phường D, quận L, thành phố Hải Phòng.

Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 15/10/2023, Tổng Thê T điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 15C-160.05 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 15R-087.47 đỗ xe trên trục đường V - Khu công nghiệp Đ thuộc địa phận tổ dân phố T, phường B, thị xã D, tỉnh Hà Nam theo hướng Nguyễn Văn L1 - N để vào cổng Công ty G gặp bảo vệ đăng ký trả hàng khô đậu nành. Khoảng 08 phút sau thì T lên cabin xe tắt máy, chỉ bật đèn cảnh báo nguy hiểm phía trước và sau xe rồi ngồi ở hàng ghế sau đợi. Đến khoảng 05 giờ cùng ngày, T khởi động xe để bật máy sưởi và ngồi tại vị trí ghế lái xe đợi. Lúc này anh Nguyễn Văn L, sinh năm 2002, điều khiển xe mô tô BKS: 90D1-138.16 chở anh Nguyễn Anh Q sinh ngày 09/7/2006, cùng trú tại tổ dân phố N, phường D, thị xã D đi theo hướng Nguyễn Văn L1 - Nguyễn Lam. Do thiếu chú ý quan sát nên đã để phần đầu xe, bánh trước và cung chắn bùn bánh trước xe mô tô đâm va vào đuôi bên trái sơ mi rơ moóc BKS: 15R-087.47 làm xe mô tô đổ về bên trái đè lên chân trái của L và Q, lúc này L, Q ngã nằm đổ về bên trái. T nghe thấy tiếng động phía sau xe nên đã tắt động cơ rồi xuống xe kiểm tra thì thấy Q và L nằm bất động và chảy nhiều máu. Hậu quả: anh L tử vong trên đường đi cấp cứu, anh Q bị thương được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đ2 - Đ, Bệnh viện đa khoa tỉnh H Bệnh viện V1 - thành phố Hà Nội, bệnh viện Đ2, xe mô tô BKS 90D1-138.16 bị hư hỏng sau tai nạn.

Vật chứng thu giữ, gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Airblade màu sơn đen BKS: 90D1-138.16 cùng 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Văn L, 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Văn L cấp ngày 10/01/2022; 01 xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu CXHTC màu sơn trắng BKS: 15C-160.05 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 017922 mang tên Công ty Cổ phần Đ1 do Phòng C Công an thành phố H cấp ngày 29/7/2015, 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 1917477 do Trung tâm Đ3 cấp ngày 04/8/2023; 01 sơ mi rơ moóc nhãn hiệu TONGYADA màu sơn xanh BKS: 15R-087.47 cùng giấy đăng ký sơ mi rơ moóc số 006174 mang tên Công ty cổ phần Đ1 do Phòng C Công an thành phố H cấp ngày 30/7/2015, 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 1917478 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 15-09D cấp ngày 04/8/2023; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô số 044656 mang tên Công ty cổ phần Đ1 do Công ty B cấp ngày 14/8/2023; 1

Giấy phép lái xe hạng FC mang tên **Tổng Thế T** số 300075301894 do **Sở GTVT tỉnh H** cấp ngày 03/9/2020.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra trên mặt đường **Võ Văn K** là đường hai chiều được phân chia bởi vạch sơn màu vàng nét đứt rộng 0,15 mét. Chiều đường hướng **Nguyễn Văn L1** - Nguyễn Lam rộng 4,9 mét tiếp giáp mép đường phía bên phải là rãnh thoát nước rộng 0,5 mét. Chiều đường hướng **Nguyễn L2** - **Nguyễn Văn L1** rộng 5,0 mét. Vị trí dấu vết, phương tiện được đánh theo số thứ tự, tự nhiên từ (1) đến (4) và được đo vuông góc vào mép đường bên phải hướng từ **đường N** - **Nguyễn Lam**. Điểm mốc để xác định hiện trường là mép trụ cổng gần nhất phía bên trái hướng từ **đường V** vào trong **Nhà máy T2**. Dấu vết (1) là xe mô tô biển số: 90D1-138.16 bị đổ nghiêng bên trái đầu xe hướng về phía **đường N**, đuôi xe hướng về phía **đường N**. Đo từ tâm trục bánh trước vào mép đường bên phải là 2,48 mét. Đo từ tâm trục bánh sau vào mép đường bên phải là 2,27 mét. Đo từ tâm bánh sau xe mô tô biển số: 90D1-138.16 về phía **đường N** 0,3 mét là tâm vết (2). Dấu vết (2) là vùng máu kích thước (1,3x1,3) mét đo từ tâm vết (2) vào mép đường bên phải là 3,38 mét. Đo từ tâm vết (2) về phía **đường N** 1,2 mét là tâm trục bánh sau cùng của sơ mi rơ móc biển số: 15R-087.47 phía bên phải. Xe ô tô đầu kéo biển số: 15C-160.05 kéo theo sơ mi rơ móc biển số: 15R-087.47 được ký hiệu là (3). Đo từ tâm trục bánh trước bên phải đầu kéo biển số: 15C-160.05 ra mép đường 0,3 mét. Đo từ tâm trục bánh sau cùng bên phải của xe ô tô đầu kéo biển số: 15C-160.05 ra mép đường bên phải là 0,25 mét. Đo từ tâm trục bánh sau cùng bên phải của sơ mi rơ móc biển số: 15R-087.47 ra mép đường phía bên phải là 0,25 mét. Đo từ tâm vết (2) về phía **đường N** 2,6 mét là tâm vết (4). Dấu vết (4) là vùng nhựa vỡ kích thước (7x3,2) mét, đo từ tâm vết (4) vào mép đường bên phải là 3,8 mét. Đo từ tâm trục bánh sau xe mô tô biển số: 90D1-138.16 về **đường N** 27,1 mét là đầu vạch zic zắc màu vàng có chiều dài là 47,7 mét, chiều rộng là 2,4 mét được kẻ sát với mép đường phía bên phải theo chiều **đường N** - **Nguyễn Lam**. Đo từ cuối vạch zic zắc này về phía **đường N** 16 mét là chân cột biển báo “Vị trí đỗ cho các loại xe ô tô, loại rơ móc, máy kéo”. Đo từ tâm trục bánh trước bên trái xe ô tô đầu kéo biển số: 15C-160.05 kéo theo sơ mi rơ móc biển số: 15R-087.47 về phía **đường N** 14,2m là mép gần nhất trụ cổng bên trái **Nhà máy T2**.

Kết quả khám xe ô tô đầu kéo biển số 15C-160.05 kéo theo rơ móc BKS 15R-087.47: Mặt ngoài góc bên trái đuôi sơ mi rơ móc biển số: 15R-087.47 có khu vực trà sạt, chùi sạch bụi trên bề mặt còn bám dính lông sợi màu đen, tổ chức máu thịt trên diện kích thước (20x16) cm, hướng từ sau về trước, điểm thấp nhất đo cách mặt đất 126 cm, điểm gần nhất tiếp liền cạnh bên trái thùng sơ mi rơ móc này. Mặt ngoài ốp nhựa bảo vệ cụm đèn hậu bên trái và mặt ngoài giá kim loại bên trái cụm đèn hậu này có khu vực nứt vỡ nhựa, trà sạt chùi sạch bụi trên diện kích thước (15x15) cm hướng từ sau về trước, điểm gần nhất đo theo chiều vuông góc cách cạnh bên trái thành thùng sơ mi rơ móc 20cm, điểm thấp nhất đo cách mặt đất 104 cm. Giá kim loại gắn cụm đèn chiếu hậu bên trái bị đẩy theo hướng từ sau về trước, điểm gập xa nhất so với vị trí ban đầu là 6 cm. Mặt ngoài thanh kim loại ngang chắn gầm sơ mi rơ móc biển số: 15R-087.47 phía bên trái bị đẩy gập trên diện kích thước (60x14) cm, có hướng từ sau về trước, điểm đẩy xa nhất so với vị

trí ban đầu 43 cm. Mặt ngoài khu vực bị đẩy gập này có vết trà sạt, chùi sạch bụi trên diện tích thước (40x20) cm có hướng từ sau về trước, từ phải sang trái, điểm gần nhất đo cách cạnh bên trái thành thùng sơ mi rơ móc 26 cm, điểm thấp nhất đo cách mặt đất 81 cm. Mặt ngoài tấm cao su chắn bùn đàn lớp kép trực sau cùng bên trái của sơ mi rơ móc biển số: 15R-087.47 có khu vực trà sạt cao su mới, bề mặt bám dính chất màu đen nghi sơn trên diện tích thước (46x61) cm, điểm thấp nhất đo cách mặt đất 37 cm hướng từ phải sang trái, từ trên xuống dưới. Mặt trong tấm cao su này có khu vực trà sạt, in hình vân lốp trên diện tích thước (56x27) cm.

Kết quả khám xe mô tô BKS 90D1-138.16: Mặt trước ốp nhựa đồng hồ công tơ mét, chân gương bị mài sạt, bề mặt bám dính chất màu xanh nghi sơn hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên, trên diện tích thước (24x17) cm, điểm thấp nhất đo cách mặt đất 94 cm, tay phanh kim loại bên phải bị gãy để lại phần tay bắt hãm trên diện tích thước (4x2) cm. Ốp nhựa phía trước đầu xe bị bật bung khỏi các chốt hãm còn bám dính trên xe, tại góc bên phải của phần mặt nạ này bị mài sạt nhựa hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên, trên diện tích thước (19x2) cm, điểm gần nhất đo cách đầu ốp nhựa bên phải này 15 cm. Càng bắt hãm bánh xe phía trước bị đẩy từ trước về sau, từ phải qua trái. Cung chắn bùn bánh xe phía trước bị vỡ bật rời khỏi xe, vành nan hoa bánh xe phía trước dập vỡ không rõ hình.

Tại bản kết luận giám định tử thi số 781/KL-KTHS ngày 31/10/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh H, kết luận: Nguyên nhân dẫn đến tử vong của anh Nguyễn Văn L: Đa chấn thương (Chấn thương sọ não, chấn thương hàm mặt, gãy xương đùi phải).

Tại bản kết luận giám định số 758/KL-KTHS ngày 20/10/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh H kết luận: Nồng độ Ethanol (còn) trong máu của tử thi Nguyễn Văn L là 134,66mg/100ml máu;

Tại bản Kết luận giám định số 759/KL-KTHS ngày 20/10/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh H kết luận: Không tìm thấy chất ma túy thường gặp trong mẫu nước tiểu của tử thi Nguyễn Văn L.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 127/KLTTCT-PYQG ngày 09/8/2024 của V2 kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Anh Q tại thời điểm giám định là 83%.

Tại bản kết luận về việc định giá tài sản số: 71/KL-HĐ ngày 21 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã D kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu đỏ đen, loại xe AirBlade, BKS: 90D1- 138.16, số khung: RLHJF6332MZ675300, số máy: JF94E0340578 bị hư hỏng, thiệt hại sau tai nạn là: 5.420.000 đồng. Xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu CXHTC, màu sơn trắng, BKS: 15C-160.05, số khung: LSB1FN077923, số máy: 150507019887 kéo theo sơ mi rơ móc nhãn hiệu TONGYADA, màu sơn xanh, BKS: 15R-087.47, số khung: 0C36F9WM9116 bị hư hỏng, thiệt hại sau tai nạn là: 1.430.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 853/KL-KTHS ngày 12/12/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh H, kết luận: Giấy phép lái xe hạng A1 số 560217018548 mang tên Nguyễn Văn L là giả.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo **Tổng Thế T** đã bồi thường cho gia đình anh **Nguyễn Văn L** số tiền 70.000.000 đồng, bồi thường cho gia đình anh **Nguyễn Anh Q** số tiền 80.000.000 đồng. Các bên đều cam đoan đã giải quyết xong phần trách nhiệm dân sự và không có ý kiến đề nghị gì.

Cáo trạng số 130/CT - VKS - DT ngày 26/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam truy tố **Tổng Thế T** về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a, b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt **Tổng Thế T** từ 18 đến 24 tháng tù. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đưa ra quan điểm về xử lý vật chứng, hình phạt bổ sung và tuyên án phí đối với bị cáo.

Tại phiên toà, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và không có tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố, những người tiến hành tố tụng nêu trên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh, tính chất, mức độ tội phạm:* Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 15/10/2023, **T** điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 15C-160.05, kéo theo sơ mi rơ mooc BKS 15R-087.47 đi đến đỗ xe ở sát mép đường bên phải của **đường V - Khu công nghiệp Đ** thuộc địa phận **tổ dân phố T, phường B, thị xã D, tỉnh Hà Nam**, theo hướng **đường N - N** để đợi vào trả hàng, tuy nhiên **T** không đặt biển báo ở phía trước và phía sau xe để báo hiệu cho người và phương tiện khác biết. Đến khoảng 05 giờ cùng ngày, anh **Nguyễn Văn L** điều khiển xe mô tô BKS 90D1-138.16 chở anh **Nguyễn Anh Q** đi trên **đường N** từ phía sau cùng chiều tới, do thiếu chú ý quan sát nên anh **L** đã để phần đầu xe mô tô của mình đâm vào phía sau sơ mi rơ mooc BKS 15R-087.47 làm xe mô tô BKS 90D1-138.16 bị đổ xuống đường. Hậu quả anh **L** bị tử vong trên đường đi cấp cứu, anh **Nguyễn Anh Q** được đưa đi cấp cứu, điều trị tại các bệnh viện, bị tổn thương 83% cơ thể và gây thiệt hại tài sản.

Hành vi nêu trên của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông, đồng thời ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương.

Hành vi đỗ xe ô tô đầu kéo biển số 15C - 160.05 kéo theo sơ mi rơ mooc biển số 15R - 087.47 lấn chiếm ra phần đường xe chạy là 2,25 mét nhưng không đặt biển cảnh báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe vi phạm điểm d khoản 3 Điều 18 Luật giao thông đường bộ Việt Nam gây tai nạn giao thông, gây hậu quả nghiêm trọng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ tránh nhiệm hình sự (TNHS):*

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã bồi thường thiệt hại theo thỏa thuận cho gia đình các bị hại, các gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mẹ già yếu, gia đình có chú ruột là liệt sỹ, trong vụ án này bị hại cũng có lỗi nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] *Về hình phạt:*

Hình phạt chính: Từ những nhận định trên, xét bị cáo là người có nhân thân xấu, xét tính chất hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt tù có thời hạn với bị cáo là phù hợp, vì vậy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là người không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* Đã giải quyết xong tại giai đoạn điều tra nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[6] *Về vật chứng vụ án:*

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Airblade màu sơn đen BKS: 90D1-138.16; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên **Nguyễn Văn L**; 01 xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu CXHTC màu sơn trắng BKS: 15C-160.05; 01 sơ mi rơ mooc nhãn hiệu TONGYADA màu sơn xanh BKS: 15R-087.47 cùng giấy tờ xe đã được giải quyết xong trong giai đoạn điều tra nên HĐXX không đặt ra xem xét.

Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô hạng FC, số 300075301894 do **Sở giao thông vận tải tỉnh H** cấp ngày 03/9/2020 cấp cho **Tổng Thế T** là giấy tờ cá nhân hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng A1 giả mang tên **Nguyễn Văn L** được niêm phong trong phong bì số 853/KL-KTHS ghi “Mẫu vật hoàn trả”, quá trình điều tra xác định giấy phép lái xe hạng A1 là giả nên cần lưu tại hồ sơ vụ án.

[7] *Về hành vi khác*: Đối với anh **Nguyễn Văn L** có hành vi sử dụng Giấy phép lái xe hạng A1 giả của **Sở giao thông vận tải tỉnh H**, tuy nhiên anh **L** đã tử vong sau tai nạn, Cơ quan CSĐT **Công an thị xã D** không xem xét, xử lý là có cơ sở.

[8] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[9] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, đương sự thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Tổng Thế T** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt:

Bị cáo **Tổng Thế T** 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo: 01 giấy phép lái xe ô tô hạng FC, số 300075301894.

Lưu giữ tại hồ sơ vụ án: 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên **Nguyễn Văn L**.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội: Buộc bị cáo **Tổng Thế T** phải nộp án phí hình sự sơ thẩm: 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người đại diện, bị đơn dân sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Cơ quan THAHS Công an tx Duy Tiên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo; đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Tươi